

Số: /2026/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày ... tháng 10 năm 2026

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Quy định về tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập
môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh số 30/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật số 98/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định về tổ chức dạy, học, đánh giá kết quả học tập và hội thi môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về quản lý, tổ chức dạy, học đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (sau đây viết tắt là GDQPAN); nhiệm vụ, chuẩn nhà giáo, cán bộ quản lý môn học giáo dục quốc phòng và an ninh; hội thi giáo dục quốc phòng và an ninh và các nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện môn học GDQPAN.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, trung tâm GDQPAN, cán bộ quản lý GDQPAN; giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học GDQPAN (sau đây gọi chung là Nhà giáo); học sinh, sinh viên các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ

thông, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, trung tâm GDQPAN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nếp sống quân sự* là tổng thể những quy định thống nhất về sinh hoạt, học tập, công tác, rèn luyện, chấp hành kỷ luật theo điều lệnh, điều lệ và truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam.

2. *Kỹ năng quân sự* là khả năng thực hành những nội dung cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự.

Điều 4. Vị trí, mục tiêu môn học

1. Vị trí môn học

Nội dung GDQPAN được lồng ghép trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học; là môn học chính khóa trong các trường THPT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học; là nội dung cơ bản, quan trọng trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

2. Mục tiêu môn học

a) Đối với học sinh tiểu học, trung học cơ sở

Giáo dục phát triển tư duy, bồi dưỡng kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam; yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào, tự tôn dân tộc; giáo dục truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc của dân tộc, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết tương thân, tương ái.

b) Đối với học sinh trung học phổ thông, sinh viên

Giáo dục toàn diện cho học sinh, sinh viên về lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, của lực lượng vũ trang Nhân dân Việt Nam; giáo dục đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh. Giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; có kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Điều 5. Chương trình, sách giáo khoa, giáo trình

1. Chương trình GDQPAN do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là GDDT) ban hành thể hiện mục tiêu GDQPAN; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi, thời gian và cấu trúc nội dung môn học của các cấp học và trình độ đào tạo; bao gồm:

- a) Chương trình GDQPAN cấp THPT và trung học nghề;
- b) Chương trình GDQPAN trình độ trung cấp;
- c) Chương trình GDQPAN trình độ cao đẳng, đại học.

2. Sách giáo khoa GDQPAN sử dụng trong trường THPT và trường trung học nghề do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt; trường THPT và trường trung học nghề hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

3. Giáo trình GDQPAN sử dụng chung trong các trường trung cấp, cao đẳng, đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 6. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

1. Các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường trung học nghề, trường trung cấp và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT, bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học GDQPAN theo các quy định hiện hành về Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN.

2. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học được giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN, các trung tâm GDQPAN phải có đủ vũ khí, trang bị, thiết bị dạy học, phòng học, thao trường chiến thuật, kỹ thuật bắn súng, kỹ thuật sử dụng lựu đạn, sân tập điều lệnh đội ngũ theo quy định; bảo đảm đủ nơi ăn, ở tập trung cho sinh viên phù hợp với quy mô đào tạo. Các trường không bảo đảm đủ điều kiện về cơ sở vật chất, thực hiện liên kết đào tạo môn học GDQPAN do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Quốc phòng quyết định.

3. Thực hiện chế độ quản lý, di chuyển, bảo quản vũ khí, trang bị, máy bắn tập, trang thiết bị theo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC DẠY, HỌC MÔN HỌC

Điều 7. Nguyên tắc và yêu cầu dạy, học môn học GDQPAN

1. Nguyên tắc dạy, học

Dạy, học môn học GDQPAN bảo đảm sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, giữa lý thuyết với thực hành, kết hợp kỹ thuật với chiến thuật, động tác với tư tưởng và tác phong bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với quy chế tổ chức đào tạo của từng trình độ; dạy kỹ năng chuyên môn phải gắn liền với giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể; giáo dục tại trường, trung tâm GDQPAN phải gắn kết chặt chẽ với giáo dục thực tế tại các đơn vị quân đội, công an, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống và di tích lịch sử.

2. Yêu cầu dạy, học

a) Nhà giáo GDQPAN đạt chuẩn theo quy định của pháp luật; thực hiện đúng, đủ nội dung, chương trình và kế hoạch dạy học đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi giảng dạy tại giảng đường hoặc thực hành trên thao trường mang mặc trang phục theo quy định; nhà giáo là sĩ quan quân đội, công an biệt phái mang mặc theo đúng điều lệnh.

b) Học sinh, sinh viên khi học tập môn học GDQPAN mang mặc trang phục thống nhất theo quy định, tuyệt đối chấp hành các quy định học tập, rèn luyện, quy tắc đảm bảo an toàn về người, vũ khí, trang bị. Sinh viên học tập môn học GDQPAN theo hình thức tập trung phải chấp hành chế độ quản lý, học tập, rèn luyện và sinh hoạt theo nếp sống quân sự, môi trường quân đội.

Điều 8. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn học

1. Đối tượng được miễn học môn học GDQPAN

- a) Học sinh, sinh viên là sĩ quan dự bị, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp;
- b) Học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên ngành quân sự cơ sở, cử nhân chuyên ngành GDQPAN;
- c) Học sinh, sinh viên là người nước ngoài;
- d) Học sinh, sinh viên đào tạo văn bằng thứ 2 trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học hoàn thành nội dung chương trình GDQPAN trình độ nào thì được miễn nội dung đã học tương ứng.

2. Đối tượng được miễn học và miễn thi các học phần đã học

Học sinh, sinh viên chuyển trường; học sinh, sinh viên đào tạo liên thông hoặc hoàn thiện trình độ cao hơn, hoàn thành nội dung chương trình GDQPAN nào thì được miễn học và thi các nội dung đã học.

3. Đối tượng được miễn học và miễn thi thực hành kỹ năng quân sự

- a) Học sinh, sinh viên là tu sĩ thuộc các tôn giáo;
- b) Học sinh, sinh viên có thương tật, khuyết tật bẩm sinh, bị bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động, có giấy chứng nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp;
- c) Học sinh, sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, tham gia công an nhân dân, có giấy xuất ngũ do đơn vị quân đội, công an có thẩm quyền cấp.

4. Điểm học phần được miễn sẽ ghi là “Miễn”

5. Đối tượng được tạm hoãn học

- a) Học sinh, sinh viên Việt Nam đang học tập ở nước ngoài hoặc đang học tập tại các trường của nước ngoài tại Việt Nam;
- b) Học sinh, sinh viên bị ốm đau, tai nạn, thiên tai, hỏa hoạn;
- c) Học sinh, sinh viên là phụ nữ đang mang thai và trong thời gian nghỉ thai sản theo quy định hiện hành;

d) Giám đốc, hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đào tạo xem xét tạm hoãn cho các đối tượng quy định tại điểm b, c khoản 5 Điều này. Hết thời gian tạm hoãn, các cơ sở giáo dục bố trí cho học sinh, sinh viên vào học các lớp phù hợp để hoàn thành chương trình môn học.

Điều 9. Quản lý môn học

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì quản lý môn học GDQPAN, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện môn học GDQPAN

cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, trung tâm GDQPAN theo quy định của pháp luật.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về GDQPAN cho học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền.

3. Các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học được giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN, các trung tâm GDQPAN, tổ chức quản lý, xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy, học môn học GDQPAN và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên đúng quy định. Các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy, học môn học GDQPAN thực hiện liên kết đào tạo môn học GDQPAN theo quy định hiện hành.

4. Các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường trung học nghề, trường trung cấp tổ chức quản lý, xây dựng kế hoạch, triển khai dạy, học bảo đảm chương trình, nội dung, thời lượng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định; bố trí đủ đội ngũ giáo viên GDQPAN giảng dạy theo quy định.

Điều 10. Tổ chức dạy, học

1. Trường tiểu học, trung học cơ sở thực hiện lồng ghép nội dung GDQPAN phải phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý lứa tuổi; được tiến hành thông qua nội dung các môn học, hoạt động giáo dục; bảo đảm thống nhất giữa các cấp học và không làm thay đổi quy định về khung chương trình giáo dục phổ thông đối với mỗi cấp học.

2. Trường THPT, trường trung học nghề, trường trung cấp và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT, tổ chức dạy, học môn học GDQPAN theo kế hoạch dạy học, các nội dung thực hành, dạy tập trung theo bài nhưng không quá 3 tiết/buổi/tuần.

3. Các trường cao đẳng, đại học được giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN, các trung tâm GDQPAN xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy, học, quản lý, rèn luyện, ăn, ở, sinh hoạt tập trung theo nếp sống quân sự và môi trường quân đội, kết hợp giữa dạy, học với rèn luyện ngoại khoá bảo đảm học sinh, sinh viên hoàn thành chương trình GDQPAN trước khi tốt nghiệp.

4. Các trường cao đẳng, đại học chưa đủ điều kiện đào tạo học môn học GDQPAN cho sinh viên thực hiện liên kết đào tạo và thực hiện theo kế hoạch đào tạo của trung tâm GDQPAN.

5. Học nội dung lý thuyết nếu bố trí lớp ghép phải phù hợp với phương pháp dạy, học và quy định của từng trường; lớp học thực hành không quá 45 sinh viên; đối với học sinh trung học phổ thông không bố trí lớp ghép.

6. Không tổ chức dạy, học môn học GDQPAN theo hình thức trực tuyến, trừ trường hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép.

Điều 11. Điều kiện được giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN

1. Có đề án tổ chức đào tạo môn học GDQPAN phù hợp với quy mô, đối tượng và kế hoạch đào tạo của cơ sở giáo dục.
2. Có mặt bằng để xây dựng thao trường, bãi tập, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy môn học GDQPAN.
3. Có đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, nhà giáo đáp ứng theo quy định của môn học GDQPAN.
4. Được Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN.

Điều 12. Liên kết đào tạo môn học GDQPAN

1. Cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ đào tạo môn học GDQPAN là cơ sở giáo dục có đủ điều kiện tổ chức dạy học, đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN theo quy định, bao gồm các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trung tâm GDQPAN và các cơ sở giáo dục có khoa, bộ môn GDQPAN được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo.
2. Cơ sở giáo dục không đủ điều kiện tổ chức dạy học môn học GDQPAN theo quy định phải thực hiện liên kết đào tạo và được phân luồng học tập tại các trung tâm GDQPAN theo quy định.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Quốc phòng và các đơn vị liên quan thống nhất điều chỉnh, bổ sung, liên kết tổ chức đào tạo môn học GDQPAN.

Chương III

NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ MÔN HỌC GDQPAN

Điều 13. Nhà giáo và cán bộ quản lý GDQPAN

1. Nhà giáo GDQPAN bao gồm giáo viên, giảng viên làm nhiệm vụ giảng dạy môn học GDQPAN trong các cơ sở giáo dục, trung tâm GDQPAN và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.
2. Quyền, nghĩa vụ, đạo đức và những việc không được làm của nhà giáo GDQPAN thực hiện đầy đủ theo Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025.
3. Cán bộ quản lý môn học GDQPAN là người làm việc tại các cơ quan quản lý giáo dục (Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa- xã hội cấp xã, phường, đặc khu), các cơ sở giáo dục, trung tâm GDQPAN chịu trách nhiệm quản lý nhà nước, điều hành, tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến dạy, học môn học GDQPAN.

Điều 14. Trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo GDQPAN

1. Nhà giáo giảng dạy tại các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học trung học phổ thông; trường trung học nghề, trường trung cấp, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên ngành đào tạo GDQPAN; bằng tốt nghiệp đại học thứ hai trở lên ngành GDQPAN.

2. Nhà giáo giảng dạy tại các trường cao đẳng, trường đại học, trung tâm GDQPAN phải có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên ngành đào tạo GDQPAN; bằng tốt nghiệp đại học thứ hai trở lên ngành GDQPAN hoặc sĩ quan Quân đội, sĩ quan Công an biệt phái có bằng tốt nghiệp đại học trở lên và có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

Điều 15. Quản lý, bồi dưỡng nhà giáo GDQPAN

1. Cơ sở giáo dục thực hiện quản lý đội ngũ nhà giáo GDQPAN theo quy định tại Điều 39 của Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 và các quy định đối với hoạt động học tập tập trung theo nếp sống quân sự, môi trường quân đội. Nhà giáo GDQPAN là sĩ quan quân đội, công an biệt phái, các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan, đơn vị cử biệt phái sĩ quan quản lý theo quy định của Chính phủ về biệt phái sĩ quan quân đội Nhân dân Việt Nam, công an Nhân dân Việt Nam.

2. Việc thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo GDQPAN theo quy định tại Điều 29, Điều 30 của Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho nhà giáo GDQPAN nhằm cập nhật kiến thức quốc phòng, an ninh; phương pháp dạy học, kỹ năng sư phạm, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; năng lực quản lý và đạt trình độ chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu giảng dạy của từng cấp học và trình độ đào tạo.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC GDQPAN

Điều 16. Mục đích, yêu cầu đánh giá

1. Mục đích đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh, sinh viên theo yêu cầu cần đạt được trong chương trình môn học GDQPAN; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh, sinh viên điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý môn học và giáo viên, giảng viên để điều chỉnh hoạt động dạy học.

2. Đánh giá căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình GDQPAN; đánh giá bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan. Vận dụng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật và công cụ khác nhau để đánh giá; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, sinh viên; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh, sinh viên.

Điều 17. Hình thức đánh giá

1. Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua hỏi đáp, kiểm tra viết, bài tập, thuyết trình, thực hành; đánh giá học phần, kết thúc môn học theo các hình thức phù hợp như tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành động tác.

2. Kết quả học tập môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

Điều 18. Đánh giá kết quả học tập

1. Đối với học sinh THPT, trường trung học nghề và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT. Việc đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN theo Thông tư hiện hành.

2. Đối với học sinh đào tạo trình độ trung cấp.

a) Kiểm tra thường xuyên được thực hiện trong quá trình học tập thông qua hỏi đáp, kiểm tra viết, bài tập, thực hành và các hình thức đánh giá khác phù hợp với đặc thù môn học GDQPAN. Mỗi học sinh phải có 2 điểm đánh giá thường xuyên, hệ số điểm đánh giá thường xuyên là 0,2.

b) Kiểm tra định kỳ được thực hiện trong chương trình môn học bằng hình thức kiểm tra viết, tiểu luận, thực hành động tác. Mỗi học sinh phải có 01 điểm đánh giá định kỳ, hệ số điểm đánh giá định kỳ là 0,2.

c) Tổ chức thi kết thúc môn học

Thi kết thúc môn học được tổ chức theo kế hoạch đào tạo môn học GDQPAN của cơ sở giáo dục bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành động tác; thời gian làm bài thi là 45 phút. Lịch thi được thông báo cho người học trước khi tổ chức thi theo quy định của cơ sở giáo dục, hệ số điểm đánh giá kết thúc môn học là 0,6.

d) Điều kiện và số lần dự thi kết thúc môn học, học lại và thi lại

- Người học được dự thi kết thúc môn học phải tham dự tối thiểu 80% thời lượng môn học, điểm trung bình các bài kiểm tra thường xuyên và định kỳ đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

- Người học được dự thi kết thúc môn học lần thứ nhất; trường hợp chưa đạt yêu cầu thì được thi lại một lần. Người học vắng mặt tại buổi thi không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần dự thi đó và phải nhận điểm 0 (không) cho lần thi đó; trường hợp có lý do chính đáng thì được xem xét bố trí dự thi vào thời điểm phù hợp.

Cách tính điểm đánh giá môn học:

$$DTBmh = ĐĐGtx \times 0,2 + ĐĐGđk \times 0,2 + ĐĐGktmh \times 0,6$$

DTBmh: Điểm trung bình môn học

ĐĐGtx: Điểm đánh giá thường xuyên

ĐĐGđk: Điểm đánh giá định kỳ

ĐĐGktmh: Điểm đánh giá kết thúc môn học

đ) Học lại môn học

- Người học phải học lại môn học trong các trường hợp không đủ điều kiện dự thi hoặc đã hết số lần dự thi, thi lại theo quy định mà kết quả môn học chưa đạt yêu cầu.

- Người học thuộc diện phải học lại môn học không được bảo lưu kết quả học tập của lần học trước.

e) Ra đề thi và chấm thi kết thúc môn học

- Đề thi kết thúc môn học phải phù hợp với nội dung chương trình môn học GDQPAN; việc ra đề thi, tổ chức thi, chấm thi, phúc khảo và lưu trữ kết quả đánh giá được thực hiện theo quy định.

- Chấm thi mỗi bài thi kết thúc môn học phải do ít nhất 02 giáo viên chấm thi, cho điểm độc lập và ký đầy đủ vào bài thi, phiếu chấm điểm, bảng điểm tổng hợp của người dự thi; chấm bài thi tự luận phải được làm phách trước khi chấm; nội dung thi vấn đáp, thực hành phải thực hiện trên phiếu chấm do hiệu trưởng, giám đốc cơ sở đào tạo quy định.

- Điểm của bài thi là điểm trung bình cộng của 02 giáo viên chấm, trường hợp điểm của các giáo viên chấm có sự chênh lệch từ 1,0 điểm trở lên phải được chấm lại, nếu chấm lại mà điểm vẫn chưa thống nhất thì trường khoa hoặc trường bộ môn xem xét, giải quyết và là người quyết định cuối cùng về điểm bài thi.

- Bài thi được chấm thông qua máy, phần mềm chuyên dụng; việc chấm phúc khảo do hiệu trưởng, giám đốc cơ sở đào tạo quy định cụ thể và tổ chức thực hiện.

3. Đối với sinh viên đào tạo trình độ cao đẳng, đại học

a) Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN được thực hiện thông qua kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc học phần theo quy định.

b) Sinh viên có đủ số lần kiểm tra theo quy định của học phần; mỗi lần kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10 và tham dự tối thiểu 80% thời lượng môn học thì được dự thi kết thúc học phần.

c) Thi kết thúc học phần được thực hiện theo kế hoạch đào tạo của cơ sở đào tạo bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành động tác. Thời gian làm bài thi viết từ 60 đến 90 phút; thời gian thi đối với các hình thức đánh giá khác thực hiện theo quy định của cơ sở đào tạo.

d) Điểm học phần tính theo thang điểm 10, bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên có hệ số là 0,1; điểm kiểm tra định kỳ có hệ số 0,2 và điểm thi kết thúc học phần có hệ số 0,7. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân; sinh viên đạt yêu cầu khi điểm học phần từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10.

đ) Kết quả học tập môn học GDQPAN là điểm trung bình cộng của điểm các học phần trong chương trình môn học được làm tròn đến một chữ số thập phân. Sinh viên có học phần chưa đạt yêu cầu phải học lại học phần đó theo quy định.

- Cách tính điểm đánh giá môn học:

$$\text{ĐĐGhp} = \text{ĐĐGtx} \times 0,1 + \text{ĐĐGđk} \times 0,2 + \text{ĐĐGkthp} \times 0,7.$$

$$\text{ĐĐGhp1} + \text{ĐĐGhp2} + \dots + \text{ĐĐGhp} \dots N$$

$$\text{ĐTBmh} =$$

$$N$$

ĐĐGtx: Điểm đánh giá thường xuyên

ĐĐGđk: Điểm đánh giá định kỳ

ĐĐGkthp: Điểm đánh giá kết thúc học phần

ĐTBmh: Điểm trung bình môn học

N: Số học phần đánh giá

Điều 19. Cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh

1. Điều kiện cấp chứng chỉ GDQPAN

a) Chứng chỉ GDQPAN được cấp cho sinh viên để xác nhận kết quả học tập môn học GDQPAN. Sinh viên được cấp chứng chỉ GDQPAN khi có kết quả môn học đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10 và tại thời điểm cấp chứng chỉ sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Chứng chỉ GDQPAN là một trong những điều kiện để xét tốt nghiệp trình độ cao đẳng, đại học.

b) Không cấp chứng chỉ đối với sinh viên thuộc đối tượng được miễn học toàn bộ chương trình môn học GDQPAN theo quy định.

c) Sinh viên chưa đủ điều kiện được cấp chứng chỉ GDQPAN các cơ sở có trách nhiệm bố trí kế hoạch học tập phù hợp để người học hoàn thành chương trình môn học GDQPAN theo quy định, trừ trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Thẩm quyền cấp chứng chỉ và quản lý chứng chỉ

a) Giám đốc trung tâm GDQPAN có thẩm quyền ký, cấp chứng chỉ GDQPAN cho sinh viên hoàn thành chương trình môn học theo quy định hiện hành về liên kết GDQPAN.

b) Người đứng đầu cơ sở giáo dục được cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức đào tạo môn học GDQPAN có thẩm quyền ký, cấp chứng chỉ GDQPAN cho sinh viên của cơ sở giáo dục.

c) Cơ sở giáo dục, trung tâm GDQPAN có thẩm quyền cấp chứng chỉ GDQPAN thực hiện việc in ấn, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ chứng chỉ và quản lý hồ sơ cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật về quản lý văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

Chương V

HỘI THI MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Điều 20. Hội thi nhà giáo dạy giỏi môn học GDQPAN

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

- Đánh giá chất lượng giảng dạy của đội ngũ nhà giáo GDQPAN trong các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm GDQPAN, làm cơ sở để các cơ quan quản lý, các nhà trường chỉ đạo việc thực hiện môn học và có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ, giáo viên, giảng viên.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy, học môn học GDQPAN trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt môn học GDQPAN trong các cơ sở giáo dục.

b) Yêu cầu

- Tổ chức thi nghiêm túc, khách quan, trung thực, công bằng, an toàn, tiết kiệm và phù hợp với chương trình môn học.

- Kết quả Hội thi là một trong những căn cứ để cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo GDQPAN.

2. Đối tượng, nội dung, thời gian và địa điểm tổ chức Hội thi

a) Nhà giáo giảng dạy môn học GDQPAN thuộc các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm GDQPAN được tham dự Hội thi theo quy định.

b) Nội dung thi gồm kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và thi thực hành giảng dạy phù hợp với chương trình môn học GDQPAN và yêu cầu của từng cấp tổ chức Hội thi.

c) Hội thi cấp trường, cấp trung tâm GDQPAN được tổ chức 2 năm một lần; Hội thi cấp sở, cấp toàn quốc được tổ chức 4 năm một lần.

d) Địa điểm tổ chức Hội thi các cấp do Trưởng ban Tổ chức Hội thi cấp đó quyết định.

đ) Nhà giáo tham dự Hội thi các cấp phải đảm bảo đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

e) Danh sách đăng ký tham dự Hội thi nhà giáo dạy giỏi (có xác nhận của lãnh đạo cơ sở gửi kèm minh chứng đến Ban tổ chức Hội thi).

3. Tổ chức Hội thi

a) Ban tổ chức sắp xếp thời gian tiến hành thi các nội dung và thông báo đến các cá nhân, đơn vị tham gia dự thi.

b) Nhà giáo đạt danh hiệu dạy giỏi phải có ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá loại giỏi và không có giám khảo đánh giá là loại trung bình trở xuống.

c) Kết quả thi được công bố tại buổi tổng kết Hội thi và được gửi đến các đơn vị cử nhà giáo tham gia dự thi. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc có báo cáo kết quả Hội thi về cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

4. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Nhà giáo và đơn vị có giáo viên, giảng viên tham dự Hội thi có quyền khiếu nại với Ban tổ chức Hội thi về từng nội dung thi và kết quả thi bằng văn bản. Ban tổ chức có trách nhiệm giải quyết mọi khiếu nại trước khi kết thúc Hội thi.

5. Công nhận danh hiệu nhà giáo dạy giỏi

a) Nhà giáo được công nhận là nhà giáo dạy giỏi được cấp giấy chứng nhận của cơ quan tổ chức Hội thi khi tham gia đủ các nội dung của Hội thi nhà giáo dạy giỏi và đạt các yêu cầu theo quy định về đánh giá kết quả của nhà giáo dự thi theo từng cấp quy định.

b) Danh hiệu nhà giáo dạy giỏi được bảo lưu như sau: Danh hiệu nhà giáo dạy giỏi cấp trường được bảo lưu trong thời hạn 02 năm tiếp theo năm được công nhận là nhà giáo dạy giỏi cấp trường; danh hiệu nhà giáo dạy giỏi cấp sở (trung tâm GDQPAN) được bảo lưu trong thời hạn 03 năm tiếp theo năm được công nhận là nhà giáo dạy giỏi cấp sở; danh hiệu nhà giáo dạy giỏi cấp toàn quốc được bảo lưu trong thời hạn 04 năm tiếp theo năm được công nhận là nhà giáo dạy giỏi cấp toàn quốc.

Điều 21. Hội thi giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh THPT

1. Đối tượng và điều kiện Hội thi GDQPAN

a) Đối tượng tham gia Hội thi cấp trường là học sinh đang học cấp THPT, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên.

b) Đối tượng tham gia Hội thi cấp sở là học sinh đang học cấp THPT trong tỉnh, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên, học sinh đạt thành tích cao trong Hội thi cấp trường.

c) Đối tượng tham gia Hội thi cấp toàn quốc là học sinh đang học cấp THPT trong cả nước, có đủ sức khỏe để tham gia đủ các nội dung thi và có kết quả học tập môn học GDQPAN đạt loại Khá trở lên của kỳ học gần nhất, học sinh đạt thành tích cao trong Hội thi cấp sở.

2. Nội dung, hình thức Hội thi GDQPAN

a) Thi hiểu biết chung về GDQPAN: Nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng và an ninh Việt Nam, đội ngũ tiểu đội.

b) Thi theo khối

- Khối 10 gồm: Đội ngũ từng người không có súng; kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương.

- Khối 11 gồm: Tháo và lắp súng tiểu liên AK ban ngày; ném lựu đạn xa trúng đích.

- Khối 12 gồm: Bắn súng tiểu liên AK ban ngày (tư thế nằm bắn có bệ tựa); chạy vũ trang 800m, có vác súng tiểu liên AK (nam, nữ); vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu.

c) Hình thức thi

- Thi lý thuyết được tổ chức trong phòng học hoặc hội trường với nội dung cơ bản một số luật về quốc phòng và an ninh Việt Nam. Thi lý thuyết là thi viết, với hình thức tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên.

- Thi thực hành được tổ chức ở sân, phòng học chuyên dùng, nhà thi đấu đa năng, bãi tập đối với các nội dung đội ngũ tiểu đội, đội ngũ từng người không có súng và các nội dung thi theo khối; thực hành bắn súng tiểu liên AK tại trường bắn của các đơn vị quân đội.

3. Các cấp, thời gian và địa điểm Hội thi

a) Hội thi GDQPAN được áp dụng đối với học sinh đang học cấp THPT; tổ chức và cá nhân có liên quan.

b) Hội thi cấp trường được tổ chức mỗi năm một lần, cấp sở được tổ chức 2 năm một lần, cấp toàn quốc được tổ chức 4 năm một lần.

c) Địa điểm tổ chức Hội thi các cấp do Trưởng ban tổ chức Hội thi quyết định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Sở GDĐT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập, tổ chức hội thi môn học GDQPAN thuộc phạm vi quản lý.
2. Kiểm tra, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.
3. Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi môn học GDQPAN về Bộ GDĐT theo quy định.

Điều 23. Trách nhiệm của giám đốc đại học, học viện, hiệu trưởng, giám đốc trung tâm GDQPAN

1. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn nhà giáo, học sinh, sinh viên thực hiện Thông tư này.
2. Tổ chức việc thực hiện dạy, học, đánh giá kết quả học tập, hội thi môn học GDQPAN theo quy định; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý.
3. Giải quyết theo thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư; xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm; thực hiện khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Thông tư này.

Điều 24. Trách nhiệm của nhà giáo

1. Nhà giáo dạy học cấp THPT, trường trung cấp thực hiện việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, tham gia hội thi nhà giáo dạy giỏi môn học GDQPAN, hội thi GDQPAN đối với học sinh cấp THPT.
2. Nhà giáo giảng dạy tại trường cao đẳng, đại học, trung tâm GDQPAN tham gia quản lý, tổ chức thực hiện dạy học, đánh giá kết quả học tập, hội thi nhà giáo dạy giỏi môn học GDQPAN.

Điều 25. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Thông tư này thay thế Thông tư số 40/2012/TT-BGDĐT ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN; Thông tư số 23/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội thao GDQPAN trong trường THPT; Thông tư số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH ngày 08/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN

trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và các văn bản khác có liên quan đến tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học GDQPAN.

3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo; giám đốc đại học, học viện; hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng, trung cấp; giám đốc trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VH&XH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Hội đồng GDQG và PTNL;
- UBTW MTTQ Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Như Điều 25 (để thực hiện);
- Công báo Chính phủ;
- Cổng PLQG; CSDLQG về VBQPPL;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, Vụ GDQPAN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Quân